



SƠN LÓT KOREPOX EP118 (Hai thành phần)

DATA-SHEET

Sơn lót / chất trám khe khô nhanh gốc nhựa epoxy đóng rắn bằng polyamide có khả năng chống hóa chất và nước tuyệt vời. Nó cung cấp độ bám dính tuyệt vời cho hầu hết các chất nền bao gồm bê tông, gỗ, thép, v.v. Nó đảm bảo độ kín cao và độ bám dính chặt chẽ giữa bê tông và lớp sơn tiếp theo. Nó đáp ứng các yêu cầu của ASTM C309 TYPE-I Duy trì độ ẩm của bê tông.

Đề xuất sử dụng	Làm lớp lót / chất trám khe để sử dụng trên bê tông, sàn gỗ hoặc các chất nền khác ở những nơi chống bụi cao cho tài sản được yêu cầu như nhà máy điện hạt nhân, điện tử, thiết bị chính xác và nhà máy hóa chất, v.v... Là một chất che phủ bề mặt và hợp chất đóng rắn để bảo vệ bề mặt bê tông trong quá trình xây dựng.
------------------------	---

Tính chất vật lý	
Hoàn thiện và màu sắc	Bề mặt bóng, không màu.
Trọng lượng riêng	xấp xỉ 0.9(Kg/L) cho hỗn hợp base và chất đóng rắn.
Hàm lượng rắn	Khoảng 31 % (xác định bởi ISO 3233)
Độ phủ lý thuyết	5.6 m ² / L (DFT 50μm) bề mặt nhẵn.
Điểm cháy	Base (EP118 PTA): 1°C / 34 °F (khoảng kín). Chất đóng rắn (EP118 PTB): 28°C/ 82 °F (khoảng kín)

Chi tiết thi công				
Chuẩn bị bề mặt	Loại bỏ dầu mỡ, bụi bẩn và các chất bẩn khác khỏi bề mặt trước khi sơn đúng cách, phương pháp như làm sạch bằng dung môi và rửa bằng nước ngọt, v.v.			
	* Thép: Làm sạch bằng thổi đến Sa 2.5 hoặc làm sạch dụng cụ điện đến St3, v.v.			
	* Bê tông: Phải bảo dưỡng ít nhất 28 ngày ở 20°C / 68°F và dưới 80% RH và bề mặt phải mài nhẵn hoặc thổi hạt mài để loại bỏ cặn bẩn và các tạp chất khác. Độ ẩm của bề mặt bê tông phải dưới 6%.			
Sơn lớp tiếp theo	Chất làm đầy Korepox EC264 (H), Korepox FC EU254, Korepox FC EU225 (H), Vữa màu KorepoxER2233, hoặc theo đặc điểm kỹ thuật			
Biện pháp thi công	Phun (khí hoặc không có khí), lăn hoặc cọ quét.			
	Đối với ứng dụng phun không khí;			
	- Vòi phun: 381µm ~ 432 µm (0,015” ~ 0,017”)			
	- Áp suất đầu ra: 13,8 MPa			
	(Dữ liệu phun không có không khí là chỉ dẫn và có thể điều chỉnh).			
Chất pha loãng	Chất pha loãng No. 024			
	Không pha loãng các thành phần riêng biệt, chỉ hỗn hợp.			
Điều kiện thi công	Bề mặt phải được làm sạch hoàn toàn và làm khô. Không thi công khi độ ẩm tương đối trên 85%. Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn điểm sương ít nhất 2,7°C (5 °F) để ngăn ngừa ngưng tụ. Trong khu vực hạn chế, thông gió bằng không khí sạch trong quá trình thi công để hỗ trợ dung môi bay hơi.			
Độ dày màng sơn	Khuyến nghị lớp khô 50 µm.			
	Có thể được chỉ định ở độ dày màng khác nhau tùy thuộc vào mục đích và khu vực sử dụng			
Thời gian khô	Nhiệt độ	5°C/41 °F	20°C/68 °F	30°C/86 °F
	Khô để chạm	4h	2h	1h
	Khô sử dụng	36h	12h	10h
	Đóng rắn hoàn toàn	5 ngày	3 ngày	2 ngày

Thời gian sơn cách lớp	Nhiệt độ	20°C/68 °F
	Tối thiểu	12h
	Tối đa	Không giới hạn
	Trước khi sơn phủ, loại bỏ dầu, muối, vật liệu tạo phần và bất kỳ chất bẩn nào khác trên lớp phủ cũ màng hoàn toàn bằng phương pháp làm sạch thích hợp như làm sạch bằng dung môi và / hoặc rửa bằng nước ngọt	
Thời gian sống	8 h ở nhiệt độ 20 °C/68 °F Theo đặc điểm kỹ thuật sản phẩm	

Bảo quản và đóng gói	
Thời hạn sử dụng	12 tháng
Đóng gói	16 L (PTA: PTB = 8 L: 8 L)
Bảo quản	- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Ghi chú	
Chú ý	Bảo vệ da và mắt khỏi tiếp xúc trực tiếp với sơn lỏng và tránh hít thở lâu dung môi hơi.Sử dụng với hệ thống thông gió đầy đủ.Nên bảo vệ đường hô hấp khi sử dụng sản phẩm này trong không gian hạn chế hoặc không khí tù đọng.
Phát hành lần 1	2008-04
Tái bản	

Tuyên bố từ chối trách nhiệm: Thông tin trong bảng dữ liệu này được cho là theo hiểu biết tốt nhất của chúng tôi dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm và thực tế kinh nghiệm. Tuy nhiên, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất của sản phẩm và bản thân chất lượng sản phẩm, vì vậy chúng tôi không có thể đảm bảo mà không cần xác nhận mục đích sử dụng sản phẩm từ chúng tôi bằng văn bản. Chúng tôi có quyền thay đổi dữ liệu mà không cần thông báo và bạn nên kiểm tra xem bảng dữ liệu này có cập nhật hay không trước khi sử dụng sản phẩm.